TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 24/2020/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 21 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 526/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2019, giữa: ***Nguyên đơn:*** Chị **Nguyễn Thị A** - Sinh năm 1977;

ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 63, khu D, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh **Vũ Văn T** - sinh năm 1975;

ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 63, khu D, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị A và anh Vũ Văn T .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị A và anh Vũ Văn T có 02 con chung là Vũ Thị T - sinh ngày 11/7/1998 và Vũ Thị Thuỳ L – sinh ngày 26/4/2006. Chị Nguyễn Thị A được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vũ Thị Thuỳ L ; anh Vũ Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung chung Vũ Thị Thuỳ L 2.000.000đồng/tháng (hai triệu đồng/tháng) thời gian cấp dưỡng từ tháng 02 năm 2020 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và được quyền thăm nom

con chung không ai được cản trở; con chung Vũ Thị Th đã đến tuổi trưởng thành và phát triển bình thường, Toà án không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ chung : Chị Nguyễn Thị A và anh Vũ Văn T không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị A tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị A đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004942 ngày 13/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- Chi cục THADS thành phố Cẩm Phả;
- UBND phường Cẩm Đông, tp Cẩm Phả, Quảng Ninh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Minh Ngà